

Bản án số: **268/2017/HSST**

Ngày: **26/10/2017**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh và bà Nguyễn Thị Bắc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Ông Lê Đăng Hùng- Kiểm sát viên**

Ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 271/2017/HSST ngày 11/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình X , sinh năm 1992, HKTT : Khu 1, xã , huyện Thanh Ba, tỉnh P; Chỗ ở: Tổ 35 phường N, quận L, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Thế Nghi, sinh năm 1966; Con bà: Hà Hải Yến, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1992, có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 15/06/2017, hủy bỏ tạm giữ ngày 23/06/2017

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh H

Chỗ ở: Số 2 ngõ 47/38 đường L, phường B, quận L, thành phố H

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 13/6/2017, Nguyễn Đình X cùng bạn là anh Lê Minh Tuấn, anh Lê Văn Tuấn, chị Nguyễn Thị L và chị Trần Thị Huân đến quán “Vinh Béo” tại số 374 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội để ăn uống. Trong quá trình ăn uống, thấy chị L nhắn tin cho người lạ nên X ghen tuông và yêu cầu chị L đưa điện thoại cho X để kiểm tra tin nhắn nhưng chị L không đưa điện thoại mà đưa cho chị Huyền và bảo chị Huyền xóa tin nhắn. Khi chị Huyền trả lại điện thoại cho chị L thì X giật lấy và cầm điện thoại. Đến khoảng 22h cùng ngày, sau khi cả nhóm ăn uống xong đứng dậy đi về thì chị L yêu cầu X trả lại điện thoại nhưng X không trả và hai bên cãi nhau, X đã có hành vi tát vào mặt và dùng chân đá vào chân chị L nên mọi người can ngăn. Sau đó, X cùng anh Minh Tuấn, Văn Tuấn đi xe máy về phòng trọ của anh Văn Tuấn để ngủ, X để điện thoại của chị L để trong cốp xe máy của anh Văn Tuấn và bảo anh Tuấn mai trả cho chị L.

Khoảng 23h cùng ngày, chị L dùng điện thoại của chị Huyền để gọi điện cho X yêu cầu trả lại điện thoại và X hẹn gặp ở nhà trọ của anh Văn Tuấn tại số 44- Tư Đình- P. Long Biên- Q. Long Biên. Khi chị L, chị Huyền đến nơi thì X nói “Mày thích thái độ với tao à” rồi dùng tay tát 02 cái vào mặt chị L nên anh Văn Tuấn yêu cầu mọi người ra cổng nói chuyện. Tại cổng phòng trọ, hai bên tiếp tục cãi nhau nên X dùng tay phải tát, đâm vào vùng mặt, đầu chị L nhiều lần làm chị L bị bầm tím mắt trái, mồm chảy máu. Lúc này, chị L nói với X sẽ lên cơ quan Công an trình báo về việc X đánh chị L nên X nói dối sẽ đưa chị L lên Công an phường Ngọc Thụy cùng trình báo và kéo chị L lên xe máy. X bắt chị L ngồi phía trước còn X ngồi phía sau chở xe máy đến khu vực đình Lý Thường Kiệt thuộc tổ 9- P. Ngọc Thụy- Q. Long Biên thì X dừng xe máy. Chị L phát hiện X không chở vào trụ sở Công an nên đã giằng co với X đòi xuống xe. X ngồi phía sau giữ tay không chế chị L và bắt chị L về phòng trọ của X tại tổ 35 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội nhưng chị L không đồng ý. Chị L rút chìa khóa xe máy vút ra bãi cỏ sân đình để X không có khóa để nổ máy. Thấy vậy, X đã gọi điện thoại cho anh Lê Minh Tuấn đến sân đình để tìm chìa khóa xe máy và mua nước cho X. Khoảng 10 phút sau, anh Minh Tuấn đến mua nước và tìm chìa khóa xe máy cho X rồi đi về. X tiếp tục bắt chị L ngồi phía trước xe máy rồi không chế đi xe máy đưa chị L về phòng trọ của X. Khoảng 2h ngày 14/6/2017, khi về phòng trọ của X, chị L tiếp tục đòi về và định bỏ chạy nhưng X dùng 02 tay lôi kéo chị L vào trong phòng, chị L ngồi xuống giằng co, tay trái bám vào tường không cho X lôi vào phòng trọ nhưng X dùng tay giữ tay phải của chị L rồi mở cửa lôi chị L vào phía trong phòng. Khi vào trong phòng, X không chế đe dọa chị L không cho về, chị L chạy ra ngoài thì bị X đẩy ngã vào giường

rồi dắt xe máy vào phòng khóa cửa lại. Sau đó, Chị L nằm ngủ còn X ngồi và nằm bên cạnh để theo dõi không cho chị L về. Đến khoảng 12 h cùng ngày, anh Lê Minh Tuấn đến phòng trọ của X và gõ cửa, X mở cửa cho anh Tuấn vào trong phòng và ngồi hút thuốc. Chị L ngủ dậy tiếp tục đòi về nhưng X ôm giữ chị L và X bảo anh Tuấn về lấy điện thoại để trả cho chị L nên anh Tuấn đi ra ngoài khóa cửa lại và vứt chìa khóa phòng vào bên trong. Chị L lấy chiếc kéo trong phòng nói với X nếu không mở cửa cho về thì chị L sẽ tự sát. X hoảng sợ nên đã mở cửa cho chị L về, sau đó, chị L đến cơ quan Công an phường Ngọc Thụy làm đơn trình báo sự việc trên và yêu cầu xử lý X theo quy định của pháp luật.

Đối với thương tích mà Nguyễn Đình X đã gây cho chị Nguyễn Thị L, trong quá trình điều tra chị L có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên cơ quan CSĐT- Công an Quận Long Biên không có căn cứ để giải quyết. Cơ quan CSĐT- Công an Quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với X về hành vi xâm hại sức khỏe người khác là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Minh Tuấn, trong quá trình điều tra khai do giữa X và chị L có quan hệ tình cảm nên việc khóa cửa phòng trọ rồi vứt chìa khóa vào trong phòng mục đích để cho các bên tự giải quyết chuyện tình cảm riêng với nhau, không có mục đích khóa cửa để nhốt chị L và X ở trong. Vì vậy, cơ quan CSĐT- Công an Quận Long Biên chưa đủ căn cứ để kết luận hành vi của Tuấn với vai trò đồng phạm giúp sức X trong vụ án trên.

Tại bản cáo trạng số 276/CT- VKS ngày 10/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Đình X về hành vi “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đình X thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại là chị Nguyễn Thị L có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo X vì chị đã được bị cáo X bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần. Bị cáo X đã nhận ra sai phạm của mình và đã xin lỗi, do đó đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo X được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình X phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”

Xử phạt Nguyễn Đình X mức án tù từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 12 đến 16 tháng

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có ý kiến gì nên không xem xét

* Xử L tang vật: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc kéo kim loại có đầu nhọn, tay cầm màu xanh; 01 ổ khoá hình chữ U và 01 chìa khoá

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình X tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo và lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 24 giờ 00’ ngày 13/06/2017 đến 12 giờ 00’ ngày 14/06/2017, tại khu vực Đình Lý Thường Kiệt thuộc tổ 9 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Đình X đã có hành vi dùng tay, chân đâm đá, túm tóc, đập đầu vào tường, khống chế và bắt ép chị Nguyễn Thị L ngồi đằng trước xe máy đi từ tổ 9 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội đưa về nhà trọ của X tại khu vực tổ 35 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội dùng chiếc khoá hình chữ U, khoá cửa, giam giữ trái pháp luật chị L với mục đích không cho chị L đi trình báo Cơ quan Công an về hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đối với chị L.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình X đã phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Đình X với tội danh “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền tự do của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, người bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội do bột phát, ghen tuông. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi 02 con nhỏ (01 cháu dưới 36 tháng tuổi) nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm là phù hợp với Điều 60 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao ngày 06/11/2013 thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị L đã được bị cáo bồi thường, xin lỗi và không có ý kiến gì do đó HĐXX không xem xét

* Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc kéo kim loại có đầu nhọn, tay cầm màu xanh; 01 ổ khoá hình chữ U, 01 chìa khoá là phù hợp với Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình X phạm tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự;

Nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao

Điều 76, 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

“Xử phạt Nguyễn Đình X **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là **12 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Đình X cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị L đã được bị cáo bồi thường, xin lỗi và không có ý kiến gì do đó HĐXX không xem xét

Xử L vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc kéo kim loại có đầu nhọn, tay cầm màu xanh; 01 ổ khoá hình chữ U, quai màu xanh một đầu gắn vào một bên cán ổ khoá bằng kim loại, một đầu gắn bên cán có lỗ cắm chìa khoá ở dưới, chiều dài ổ khoá khoảng 17 cm, trên mặt ổ khoá có chữ AMIMAO màu đỏ; 01 chìa khoá 4 cạnh được làm bằng kim loại dài khoảng 6 cm theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 21/10/2017

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Ngọc Thụy
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu

